TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2021/HS-ST
Ngày 29-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng;

2. Ông Trần Hữu Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Ngân G, sinh năm 1989 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề ngH: làm mướn; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn T; chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn với Lâm Thị G1 và có 03 người con; tiền án: không có; tiền sự: có 03 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 133/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2019, Trưởng Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trần Ngân G số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy"; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 206/QĐ-XPVPHC ngày 07/10/2019, Trưởng Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trần Ngân G số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy"; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 88/QĐ-XPVPHC ngày 10/6/2020, Trưởng Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trần Ngân G số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi

nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy"; đều chưa nộp phạt và chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Nhân thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 04/QĐ-XPVPHC ngày 26/5/2021, Trưởng Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trần Ngân G số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2021, chuyển tạm giam từ ngày 04/6/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, có mặt;

2. Lê Văn G2, sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề ngH: làm mướn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Trần Thị H (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không có, tiền sự: có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 48/QĐ-XPVPHC ngày 14/12/2020, Trưởng Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Lê Văn G2 số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", chưa nộp phạt và chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính;

Nhân thân: tại Quyết định số: 520/QĐ-UBND ngày 14/5/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh đối tượng nghiện ma túy đối với Lê Văn G2, thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 02/4/2014, đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 06/QĐ-XPVPHC ngày 26/5/2021, Trưởng Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Lê Văn G2 số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2021, chuyển tạm giam từ ngày 04/6/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, có mặt;

3. Hồ Ngọc V, sinh năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề ngH: làm mướn; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không có; tiền sự: có 03 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 14/QĐ-XPVPHC ngày 31/01/2019, Trưởng Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Hồ Ngọc V số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy"; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 116/QĐ-XPVPHC ngày 19/6/2019, Trưởng Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Hồ Ngọc V số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy"; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 32b/QĐ-XLVPHC ngày 12/8/2020, Trưởng Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Hồ Ngọc V số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi "trộm cắp tài sản"; đều chưa nộp phạt và chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính;

Nhân thân: Bản án số: 28/2016/HSST ngày 31/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Hồ Ngọc V 09 (chín) tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 30/9/2016, đã được xóa án tích; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 35/QĐ-XPHC ngày 14/12/2015 của Trưởng Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Hồ Ngọc V 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi "trộm cắp tài sản", chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2021, chuyển tạm giam từ ngày 04/6/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, có mặt;

4. Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Cùi), sinh năm 1998 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề ngH: làm mướn; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Vũ Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 13/QĐ-XPHC ngày 31/01/2019, Trưởng Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Văn T 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 05/QĐ-XPVPHC ngày 26/5/2021, Trưởng Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Văn T 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" chưa nộp phạt và chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2021, chuyển tạm giam từ ngày 04/6/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, có mặt;

5. Lê Ngọc M, sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp C1, xã C2, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề ngH: không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh H và bà Siêu Thị N; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 07/QĐ-XPVPHC ngày 04/6/2021, Trưởng Công an xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Lê Ngọc M số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", chưa nộp phạt và chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2021, chuyển tạm giam từ ngày 13/6/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, có mặt;

6. Lê Văn H, sinh năm 2001 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp 5, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề ngH: làm mướn; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Hòa và bà M Thị Hồng Nhung; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/10/2021 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp H1, xã T, huyện TC, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

2. Ông Huỳnh Thái H, sinh năm 1965; nơi cư trú: ấp TĐ, xã T4, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

3. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp H1, xã T, huyện TC, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

4. Ông Đào Thanh P, sinh năm 1972; nơi cư trú: ấp TX, xã TP, huyện TC, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

5. Ông Tống Thanh T, sinh năm 1960; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

6. Anh Ngô Công D, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp H1, xã T, huyện TC, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

7. Bà Trần Thị H, sinh năm 1977; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

8. Ông Võ Văn Q, sinh năm 1975; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp K, xã TĐ, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: ấp TL, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

9. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

10. Anh Lê Văn M, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp TL, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

11. Ông Nguyễn Văn Tí H, sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp Thạnh H, xã TB, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

12. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1974; nơi cư trú: ấp Thạnh H, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

13. Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1954; nơi cư trú: số 511, đường 30/4, Khu phố 1, Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

14. Ông Phạm Chí T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khu phố 6, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

15. Ông Nguyễn Minh P, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

16. Ông Đào Văn M, sinh năm 1963; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp Suối Ông Đình, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

2. Anh M Chí D, sinh năm 1986; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

3. Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

4. Anh Trần Vũ H, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp Hội Phú, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

5. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1933; nơi cư trú: ấp Hội Thanh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

6. Anh Lê Thành S, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

7. Bà Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp TL, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

8. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1968; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp TQ, xã TP, huyện CT, tỉnh Bến Tre; nơi cư trú hiện nay: ấp TL, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngân G, Lê Văn G2, Nguyễn Văn T, Hồ Ngọc V, Lê Ngọc M, Lê Văn H là những người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, để có tiền tiêu xài cá nhân và tiền sử dụng ma túy thì trong khoảng thời gian từ đầu tháng 02/2021 đến ngày 03/6/2021, G, G2, T, V, H bàn với nhau đi tìm tài sản lấy trộm về bán lại cho G hoặc tự tìm người bán; G cho Lê Ngọc M ở nhà G và cho M mượn xe đi trộm cắp tài sản rồi đem tài sản về bán cho G hoặc M tự kiếm người bán. Các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người dân nên đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản là mô tơ điện, máy hàn, máy nén, xe mô tô, bồn nước Inox, dầu DO, tủ lạnh, bét phun nước trên địa bàn huyện Tân Châu, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

Vụ thứ 01: Vào ngày 09/02/2021, Lê Văn G2 điều khiển xe mô tô của G2 đi tìm tài sản lấy trộm, khi đi đến vườn chanh của ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970, ngụ ấp Hội Thanh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, lấy trộm 01 (một) mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5 HP. Sau đó, G2 đem mô tơ về bán cho Trần Ngân G với giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. G đưa ma túy cho G2 trị giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, số tiền còn lại G trừ vào tiền G2 thiếu nợ. Sau đó, G đem mô tơ này bán lại cho một người đàn ông, không rõ nhân thân, lai lịch, đi mua mô tơ dạo, với giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐG ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 mô tơ điện, có khía tản nhiệt, công suất 2,5 HP của ông Nguyễn Văn Đ, có giá trị 2.450.000 (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.

Vụ thứ 02: Vào ngày 11/02/2021, Lê Văn G2 tiếp tục đến vườn chanh của ông Nguyễn Văn Đ lấy trộm 01 (một) mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5 HP. Sau khi lấy trộm mô tơ thì G2 đem về bán cho Trần Ngân G với giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. G đưa ma túy cho G2 trị giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, số tiền còn lại trừ vào tiền G2 thiếu nợ. Sau đó, G đem mô tơ này bán lại cho một người đàn ông, không rõ nhân thân, lai lịch, đi mua mô tơ dạo, với giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐG ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5 HP của ông Nguyễn Văn Đ, có giá trị 2.450.000 (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.

Vụ thứ 03: Vào tối ngày 11/02/2021, sau khi sử dụng ma túy tại nhà Trần Ngân G thì Lê Văn G2 rủ Lê Văn H đi trộm cắp tài sản thì H đồng ý, cả hai đi mua một lưỡi cưa sắt để cắt ống nhựa. Sau đó, G2 điều khiển xe mô tô Wave, không rõ biển số của G2 chở H đi tìm tài sản lấy trộm, khi đi đến vườn mãng cầu thuộc ấp Tân Lâm, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh của ông Huỳnh Thái H, sinh năm 1965, ngụ ấp TĐ, xã T4, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, lấy trộm 02 (hai) mô tơ, có khía tản nhiệt, 01 cái có công suất 2,5HP, 01 cái có công suất 2,75HP. Sau khi lấy được mô tơ cả hai đưa về bán cho G với giá 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng. G đưa ma túy cho G2 và H trị giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, số tiền còn lại G trừ vào tiền mà G2 và H còn thiếu nợ. G lấy cái mô tơ có công suất 2,5HP đổi đồ với người tên "Trường", không rõ nhân thân, lai lịch; mô tơ có công suất 2,75HP, G bán cho người đi mua dạo là anh Lê Văn T, sinh năm 1988, ngụ ấp Suối Ông Đình, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, với giá 800.000 (tám trăm nghìn) đồng. Khi mua mô tơ này anh Tâm không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Anh Tâm đã giao nộp lại mô tơ này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 34/KL-HĐĐG ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5HP có giá trị 2.350.000 (hai triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng và 01 mô tơ điện, có công suất 2,75HP có giá trị 2.700.000 (hai triệu bảy trăm nghìn) đồng, tổng giá trị tài sản của ông Huỳnh Thái H là 5.050.000 (năm triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng.

Vụ thứ 04: Vào khoảng 20 giờ ngày 16/02/2021, sau khi sử dụng ma túy tại nhà của Trần Ngân G xong thì Lê Văn G2 và Lê Văn H tiếp tục đi tìm tài sản lấy trộm. G2 điều khiển xe mô tô Wave của G2 chở H đi đến rẫy mì đang tưới thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh của ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1980, ngụ ấp Hội Thanh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, H vào lấy trộm 01 (một) mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 02HP, còn G2 đứng ngoài xe cảnh giới cho H lấy mô tơ. Sau khi lấy trộm được mô tơ, cả hai đem về nhà Trần Ngân G bán cho G với giá 800.000 (tám trăm nghìn) đồng. G đưa ma túy cho G2 và H trị giá 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng, số tiền còn lại G khấu trừ vào tiền cả hai nợ

G. G bán mô tơ này cho một người đàn ông, không rõ nhân thân, lai lịch, đi mua ve chai dạo, với giá 900.000 (chín trăm nghìn) đồng.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐG ngày 18/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 02 HP của ông Nguyễn Văn S, có giá trị 2.375.000 (hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Vụ thứ 05: Vào khoảng 02 giờ ngày 17/02/2021, sau khi sử dụng ma túy tại nhà của Trần Ngân G xong thì Lê Văn G2 điều khiển xe mô tô Wave của mình đi đến rẫy mì thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh của ông Nguyễn Văn S tiếp tục lấy trộm 01 (một) mô tơ, loại có khía tản nhiệt, có công suất 02 HP. Sau khi lấy trộm mô tơ thì G2 đem về bán cho G với giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng, G trừ tiền mua mô tơ vào tiền G2 còn nợ G. Sau đó, G đem mô tơ này bán lại cho anh M Chí D, sinh năm 1986, ngụ ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, với giá 800.000 (tám trăm nghìn) đồng. Khi mua, anh Dũng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Anh Dũng đã giao nộp mô tơ này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐG ngày 18/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 02 HP của ông Nguyễn Văn S, có giá trị 2.375.000 (hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Vụ thứ 06: Trong tháng 02/2021, sau khi sử dụng ma túy tại nhà Trần Ngân G xong thì Lê Văn G2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, không rõ biển số của Nguyễn Văn T chở T đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến trại giữ cao su thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh của ông Đào Thanh P, sinh năm 1972, ngụ ấp Tân Xuân, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, cả hai lấy trộm 01 (một) máy dầu hiệu D8, màu đỏ, có bánh xe kéo và đem máy dầu đến gần vựa ve chai ở khu vực xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh bán được 630.000 (sáu trăm ba mươi nghìn) đồng, chia nhau tiêu xài.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐG ngày 08/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 máy dầu hiệu D8, màu đỏ, có bánh xe kéo của ông Đào Thanh P, có giá trị 3.780.000 (ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn) đồng.

Vụ thứ 07: Cũng trong tháng 02/2021, Lê Văn G2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream chở Nguyễn Văn T đi tìm tài sản lấy trộm, khi đi đến vườn mãng cầu thuộc ấp Tân Lâm, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh của ông Huỳnh Thái H, sinh năm 1965, ngụ ấp TĐ, xã T4, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh lấy trộm 01 (một) mô tơ, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5HP. Cả hai mang bán cho người tên "Tư", không rõ nhân thân, lai lịch, ở khu vực xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, với giá 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, chia nhau tiêu xài.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 mô tơ

điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5HP của ông Huỳnh Thái H, có giá trị 2.450.000 (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.

Vụ thứ 08: Vào khoảng 20 giờ của một ngày trong tháng 3/2021, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, không rõ biển số của T chở Lê Văn G2 đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến rẫy mì trồng xen canh trong vườn cây cao su của ông Tống Thanh T, sinh năm 1960, ngụ ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, cả hai lấy trộm 01 (một) mô tơ điện, công suất 1,5HP và đem mô tơ này về bán cho Trần Ngân G với giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng, G đưa ma túy cho G2 và T trị giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, số tiền còn lại G khấu trừ tiền hai người nợ trước đó. Sau đó, anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1992, ngụ ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh đến nhà G chơi và nói với G mô tơ điện nhà của Hữu hư, cần mua mô tơ cũ để sử dụng nên G lấy cái mô tơ mua của G2 và T bán lại cho Hữu, với giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng, khi mua mô tơ anh Hữu không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có và đã giao nộp mô tơ này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐG ngày 08/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 mô tơ điện, có công suất 1,5HP của ông Tống Thanh T, có giá trị 1.530.000 (một triệu năm trăm ba mươi nghìn) đồng.

Vụ thứ 09: Vào khoảng 22 giờ của một ngày trong tháng 3/2021, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream của T chở Lê Văn G2 đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến rẫy mì thuộc ấp Tân Lâm, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, cả hai lấy trộm 01 (một) mô tơ, loại có khía tản nhiệt, có công suất 02HP của ông Ngô Công D, sinh năm 1983, ngụ ấp Hội Thanh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. G2 và T đem mô tơ này về nhà Trần Ngân G và bán cho G với giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng, G đưa ma túy cho G2 và T trị giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, trả cho T 50.000 (năm mươi nghìn) đồng, số tiền còn lại G khấu trừ tiền G2 và T còn nợ mình. Sau đó, G đem mô tơ này bán lại cho một người đàn ông, không rõ nhân thân, lai lịch đi mua mô tơ dạo, với giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 02HP của ông Ngô Công D, có giá trị 2.283.000 (hai triệu hai trăm tám mươi ba nghìn) đồng.

Vụ thứ 10: Vào khoảng 23 giờ của một ngày trong tháng 3/2021, Lê Văn G2 điều khiển xe mô tô Wave của mình đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến nhà bà Trần Thị H, sinh năm 1977, ngụ ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh đã vào lấy trộm 01 (một) mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5HP. Sau khi có tài sản, G2 đem về bán cho Trần Ngân G với giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng, G đưa ma túy cho G2 trị giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, số tiền còn lại G khấu trừ tiền G2 thiếu nợ. Sau đó, G đem mô tơ đến nhà ông Ngô Thanh Tùng, sinh năm 1970, ngụ ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh để bán nhưng ông Tùng không mua. Tuy nhiên, ông Tùng thấy rẫy mì của M Chí D gần rẫy của ông Tùng vừa vào điện nên ông Tùng điện thoại cho Dũng hỏi có mua mô tơ điện không để ông Tùng mua giùm cho thì ông

Dũng đồng ý nên ông Tùng mua mô tơ trên của G, với giá 500.000 đồng cho Dũng. Khi ông Tùng mua mô tơ của G thì ông Tùng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Quá trình sử dụng mô tơ bị hư hỏng, ông Dũng đã bán ve chai.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐG ngày 08/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5HP của bà Trần Thị H, có giá trị 2.430.000 (hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng.

Vụ thứ 11: Vào khoảng 22 giờ của một ngày trong tháng 3/2021, Lê Văn G2 điều khiển xe mô tô Wave đi tìm tài sản lấy trộm, khi đi đến rẫy mì của ông Võ Văn Q, sinh năm 1975, ngụ ấp Tân Lâm, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh lấy trộm 47 ống nhựa có bét phun nước, loại bét chuồn chuồn màu V. G2 đem tài sản lấy trộm về bán cho người tên "Tư", không rõ nhân thân, lai lịch, ở khu vực xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, với giá 470.000 (bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng và tiêu xài hết tiền.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 47 ống nhựa có bét phun nước, loại bét chuồn chuồn, màu V của ông Võ Văn Q, có giá trị 1.480.000 (một triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng.

Vụ thứ 12: Vào khoảng 19 giờ của một ngày trong tháng 3/2021, sau khi sử dụng ma túy tại nhà Trần Ngân G thì Lê Văn G2 bàn bạc với Nguyễn Văn T, Hồ Ngọc V đi trộm cắp tài sản thì tất cả đồng ý nhưng chưa đi. T đi về nhà trước và dặn G2 với V khi nào đi trộm thì kêu T. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày G2 và V kêu T đi trộm nhưng T không đi mà nói với G2 và V khi nào lấy trộm được tài sản thì thông báo cho T để T kiếm người bán. Tuy nhiên, G2 và V không trộm được tài sản nên quay về nhà G chơi game. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày hôm sau V và G2 đi đến rẫy mì của ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967, ngụ ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh lấy trộm 02 mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5 KW. Cả hai đem giấu 02 mô tơ vừa trộm được ở bìa rừng rồi V điện thoại cho T biết vừa lấy trộm được 02 mô tơ. Sau đó, T gặp anh Lê Văn T, sinh năm 1988, ngụ ấp Suối Ông Đình, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh là người đi mua tơ dạo bán 02 mô tơ được 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng. V và G2 chia nhau mỗi người 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, trả cho G 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền mua ma túy thiếu trước đó và mua 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng ma túy để G2, V và T cùng nhau sử dụng. Khi mua 02 mô tơ thì anh Tâm không biết đây là tài sản trộm cắp mà có, anh Tâm đã giao nộp lại 02 mô tơ trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐG ngày 27/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 02 mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5 KW của ông Nguyễn Văn C, có giá trị 4.930.000 (bốn triệu chín trăm ba mươi nghìn) đồng.

Vụ thứ 13: Vào khoảng 16 giờ của một ngày trong tháng 02/2021, Hồ Ngọc V điều khiển xe mô tô Cup lắp ráp của mình đến nhà Lê Văn M, sinh năm 1982, ngụ ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh lấy trộm 01 máy hàn điện, nhãn hiệu MMA200, màu cam. Sau đó, V đem máy hàn về bán cho G với giá 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, G đưa ma túy cho V trị giá 300.000 đồng. Do nghĩ máy hàn bị hư hỏng không sử dụng được nên G đã bán lại cho người đi mua ve chai dạo, không rõ nhân thân, lai lịch, với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐG ngày 18/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 máy hàn điện, nhãn hiệu MMA200, màu cam của Lê Văn M, có giá trị 2.800.000 (hai triệu tám trăm nghìn) đồng.

Vụ thứ 14: Vào một ngày cuối tháng 3/2021, Hồ Ngọc V điều khiển xe mô tô Cup lắp ráp của V đến nhà ông Nguyễn Văn Tí H, sinh năm 1971, ngụ ấp Hội Thanh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh lấy trộm 01 bộ máy nén rửa xe: Gồm 01 mô tơ điện, có công suất 2,5HP, đầu nén, dây, súng bắn nước. V đem tài sản lấy trộm về bán cho người tên "Tư", không rõ nhân thân, lai lịch, ở khu vực xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, với giá 1.000.000 (một triệu) đồng, tiêu xài cá nhân hết.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐG ngày 30/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 bộ máy nén rửa xe: Gồm 01 mô tơ điện, có công suất 2,5HP, đầu nén, dây, súng bắn nước của ông Nguyễn Văn Tí H, có giá trị 2.767.000 (hai triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng.

Vụ thứ 15: Vào khoảng 12 giờ ngày 02/4/2021, Hồ Ngọc V điều khiển xe mô tô Cup lắp ráp đến trại giữ vườn xoài của bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1974, ngụ ấp Thạnh H, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh lấy trộm 01 bộ máy nén gồm: đầu máy màu đỏ, mô tơ hiệu Nakawa NK52, có công suất 2,2 KW. Khoảng 03 giờ 00 cùng ngày V chỉ cho H nơi giấu tài sản lấy trộm được và kêu H đem giấu nơi khác, H đồng ý và đem đi cất giấu. Đến 09 giờ 00 cùng ngày V hỏi H nơi cất giấu tài sản, sau khi lấy được V bán bộ máy nén cho người tên "Tư", không rõ nhân thân, lai lịch, ở khu vực xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, với giá 1.070.000 (một triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng, tiêu xài cá nhân hết và nói với H là bị mất để không phải chia tiền cho H.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐG ngày 08/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 bộ máy nén gồm: đầu máy màu đỏ, mô tơ hiệu Nakawa NK52, có công suất 2,2 KW của bà Nguyễn Thị D, có giá trị 2.925.000 (hai triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Vụ thứ 16: Vào khoảng 17 giờ một ngày cuối tháng 3/2021, Hồ Ngọc V tiếp tục đến nhà Lê Văn M lấy trộm 01 máy cắt cỏ, nhãn hiệu OSIMA SS411, màu đỏ, có công suất 1,45 KW, đã thay lưỡi cắt cỏ thành đầu ống thổi lá. V đưa đi bán cho ông Trần Vũ H, sinh năm 1989, ngụ ấp Hội Phú, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây

Ninh, với giá 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng, tiêu xài cá nhân hết. Khi mua tài sản ông Hải không biết đây là tài sản trộm cắp mà có. Quá trình sử dụng máy bị hư hỏng ông Hải đã bán ve chai.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐG ngày 18/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 máy cắt cỏ, nhãn hiệu OSIMA SS411, màu đỏ, có công suất 1,45 KW, đã thay lưỡi cắt cỏ thành đầu ống thổi lá của Lê Văn M, có giá trị 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Vụ thứ 17: Vào đầu tháng 3/2021, Lê Văn H đến vườn cao su thuộc ấp Hội Thanh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh của ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1954, ngụ số 511, đường 30/4, Khu phố 1, Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh lấy trộm 01 đầu máy nén cao áp hai vòi của Đài Loan. H đem tài sản lấy trộm về nhà Trần Ngân G và nhờ G liên hệ bán giùm H. Sau đó, G điện thoại cho M Chí D để bán máy nén cho anh Dũng với giá 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng, tiêu xài cá nhân hết. Khi mua đầu máy nén anh Dũng không biết là tài sản do trộm cắp mà có. Khi đưa về sử dụng do máy hư không sử dụng được nên ông Dũng đã bán ve chai.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: đầu máy nén cao áp hai vòi của Đài Loan của ông Nguyễn Thanh L, có giá trị 3.433.000 (ba triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn) đồng.

Vụ thứ 18: Vào đầu tháng 5/2021, Lê Ngọc M đến trại giữ vườn cao su thuộc ấp Tân Lâm, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh của ông Phạm Chí T, sinh năm 1970, ngụ Khu phố 6, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh lấy trộm 01 bồn nước Inox, nhãn hiệu Đại Thành, dung tích 500 lít. M đem tài sản lấy trộm bán cho bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1933, ngụ ấp Hội Thanh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, với giá 550.000 (năm trăm năm mươi nghìn) đồng, đóng tiền cơm cho G và tiêu xài cá nhân hết. Khi mua tài sản bà Sinh không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, bà đã giao nộp lại bồn nước cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 bồn nước Inox, nhãn hiệu Đại Thành, dung tích 500 lít của ông Phạm Chí T, có giá trị 1.683.000 (một triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn) đồng.

Vụ thứ 19: Vào khoảng 09 giờ sáng ngày 19/5/2021, Lê Ngọc M đến vườn bưởi thuộc ấp Bàu Rã, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh của ông Nguyễn Minh P, sinh năm 1970, ngụ Khu phố 1, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, lấy trộm 03 (ba) mô tơ. Trong đó, có 02 cái mô tơ, có công suất 03HP và 01 cái mô tơ, có công suất 2,5HP. Do phát hiện có người đang làm vườn nên M giấu lại mô tơ dưới mương trong vườn bưởi của ông Phương. Đến chiều ngày 20/5/2021, M đến lấy 01 cái mô tơ, có công suất 2,5HP bán cho Lê Văn G2, với giá 700.000 đồng, khi mua mô tơ G2 biết rõ đây là tài sản do trộm cắp mà có (các bị cáo

cùng sử dụng ma túy tại nhà G nên các bị cáo đều biết sau khi sử dụng ma túy, các bị cáo sẽ đi trộm tài sản bán để có tiền mua ma túy sử dụng). G2 mua mô tơ này giùm Lê Thành S, sinh năm 1993, ngụ ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Khi Sang nhận mô tơ từ G2, Sang không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Quá trình sử dụng mô tơ bị hư hỏng nên anh đã bán ve chai. Đến tối ngày 22/5/2021, M tiếp tục quay lại vườn bưởi để lấy 02 cái mô tơ còn lại nhưng chỉ còn thấy có 01 cái và M chở về nhà Trần Ngân G cất giấu ở chuồng gà để G tìm người bán nhưng chưa kịp bán thì ngày 25/5/2021, bị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tiến hành khám xét phát hiện thu giữ.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐG ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 02 cái mô tơ điện, có công suất 03HP và 01 cái mô tơ điện, có công suất 2,5HP của ông Nguyễn Minh P, có giá trị 7.830.000 (bảy triệu tám trăm ba mươi nghìn) đồng.

Vụ thứ 20: Vào ngày 21/5/2021, Lê Ngọc M đến vườn mãng cầu thuộc ấp Tân Lâm, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh của ông Huỳnh Thái H, sinh năm 1965, ngụ ấp TĐ, xã T4, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh lấy trộm 02 cái mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5 HP. Sau khi trộm xong M chở mô tơ về nhà Trần Ngân G, trên đường đi về M đã bán 01 cái mô tơ cho một người đàn ông, không rõ nhân thân, lai lịch với giá 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Cái mô tơ còn lại M chở về nhà Trần Ngân G cất giấu ở chuồng gà để G tìm người bán nhưng chưa kịp bán thì ngày 25/5/2021, bị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tiến hành khám xét phát hiện thu giữ.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 02 mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có công suất 2,5 HP của ông Huỳnh Thái H, có giá trị 4.900.000 (bốn triệu chín trăm nghìn) đồng.

Vụ thứ 21: Vào trưa ngày 21/5/2021, M tiếp tục đến vườn bưởi của ông Nguyễn Minh P lấy trộm 01 tủ lạnh, hiệu SHARP, màu xám. Sau đó, M dùng xe mô tô chở tủ lạnh đến bán cho ông Phạm Văn H, sinh năm 1968, ngụ ấp Tân Lâm, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, với giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng. Khi mua tài sản ông Hùng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Sau khi mua thì tủ lạnh bị hỏng không sử dụng được nên ông Hùng đã bán ve chai.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐG ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 tủ lạnh, hiệu SHARP, màu xám của ông Nguyễn Minh P, có giá trị 1.617.000 (một triệu sáu trăm mười bảy nghìn) đồng.

Vụ thứ 22: Vào khoảng 09 giờ ngày 03/6/2021, Lê Ngọc M đi tìm tài sản lấy trộm khi đến nhà ông Đào Văn M, sinh năm 1963, ngụ ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì thấy nhà ông Minh khóa cửa nên M đã dùng thanh kim loại nhặt trước cửa nhà ông Minh để đập ổ khóa cửa vào trong nhà. Sau đó lấy trộm 01 xe mô tô, loại Angle, màu xanh, biển số 70K7-1598 và 01 can dầu DO, dung tích 30 lít, rồi điều

khiển xe chở theo can dầu bán cho bà Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1993, ngụ ấp Thạnh Lộc, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Khi mua can dầu bà Hân không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, bà đã giao nộp lại can dầu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Sau khi bán can dầu xong, M điều khiển xe mô tô lấy trộm đến nhà anh Chàm A Sa, sinh năm 1992, ngụ ấp Hội Thanh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh nhờ vợ chồng Chàm A Sa xin cho M đi cạo mủ cao su và M mắc võng ở ngoài vườn cao su sát nhà anh Chàm A Sa để ngủ. Tại đây, M đã bẻ bỏ dàn đồ mủ của xe giấu sau chuồng gà nhà anh Chàm A Sa. Lúc đó, vợ chồng Chàm A Sa không có nhà nên không biết. Đến 11 giờ ngày 04/6/2021, vợ chồng Chàm A Sa muốn đuổi M đi nên giả vờ nói dối là Công an đến tìm M cho M sợ để bỏ đi. Sau đó, M điều khiển xe mô tô đến đám cao su của chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1990, ngụ ấp Tân Trường, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để cất giấu. Đến 14 giờ cùng ngày M quay lại để lấy xe thì phát hiện xe bị mất.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐG ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô, loại Angle, màu xanh, biển số 70K7-1598, có giá trị 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng và 01 can dầu DO, dung tích 30 lít, có giá trị 490.000 (bốn trăm chín mươi nghìn) đồng.

Ngoài ra, Lê Văn G2, Trần Ngân G, Lê Ngọc M còn khai nhận thực hiện một số vụ trộm khác trên địa bàn huyện Tân Biên, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh nhưng do đi trộm vào ban đêm nên không nhớ được địa điểm trộm, không xác định được bị hại, cụ thể như sau:

- Vụ thứ 01: Vào khoảng tháng 02/2021, Lê Văn G2 có trộm 01 máy nén trên địa bàn huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Bán cho Trần Ngân G với giá 1.200.000 đồng và G bán lại cho Nguyễn Trọng H giá 1.200.000 đồng, Hữu không sử dụng được đã bán lại cho một người không rõ nhân thân, lai lịch với giá 1.200.000 đồng.

- Vụ thứ 02: Vào khoảng tháng 5/2021, Lê Ngọc M thấy 01 mô tơ điện do đối tượng tên "Toàn", không rõ nhân thân, lai lịch lấy trộm ở đâu không biết cất giấu phía sau nhà Trần Ngân G nên M lấy bán cho anh Nguyễn Trọng H với giá 500.000 đồng. Quá trình sử dụng mô tơ bị hư hỏng anh Hữu đã bán ve chai.

- Vụ thứ 03: Vào khoảng tháng 5/2021, Lê Ngọc M lấy trộm 02 cuộn kẽm B40 đã rỉ xét ở khu vực xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh bán cho anh Nguyễn Trọng H với giá 500.000 đồng, anh Hữu đã làm hàng rào 01 cuộn, 01 cuộn đã giao nộp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên.

Quá trình điều tra Lê Văn G2, Trần Ngân G, Nguyễn Văn T, Hồ Ngọc V, Lê Ngọc M, Lê Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:**

*** Tài sản thu giữ:**

- Thu của Trần Ngân G: 01 (một) mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, có dây điện màu đỏ, kí hiệu TIFFANY 929603, công suất 03HP; 01 (một) mô tơ điện, loại trơn, công suất 2,5HP, có chữ TD trên máy; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 66P1-544.86, số khung RLCS5C6308Y125796, số máy: 5C63-125796, không gương chiếu hậu, không bửng, xe đã cũ; 01 (một) biển số xe mô tô có số 70L6-3645; 01 (một) giấy bán xe viết tay; 01 (một) biển số xe mô tô có số 70B1-115.25.

- Thu của Nguyễn Văn T 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, đã cũ, số Imel: 350618541652819.

- Thu của Hồ Ngọc V 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng V, số Imel: 357334089879151.

- Thu của Lê Văn G2 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 66H1-092.25, số khung RMNDCH6MN9H015819, số máy: VHLFM152FMHV00315819, không gương chiếu hậu, không bửng, xe đã cũ.

- Thu của Lê Ngọc M 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen bạc, bị bể màn hình, số Imel: 352810/09/050880/1.

- Bà Nguyễn Thị S giao nộp 01 (một) bồn nước bằng inox, màu bạc, nhãn hiệu Đại Thành, thể tích 500 lít, loại nằm ngang.

- Anh Chàm A Sa giao nộp 01 (một) bộ dàn mủ xe mô tô, loại Angel màu xanh gồm: 01 mặt nạ, hai cánh bửng, 02 ốp sườn đã bị bẻ gãy nhiều chổ

- Công an xã Tân Hội bàn giao: 01 (một) xe mô tô không biển số, số khung: RRHWCH2RH6A004997, số máy VTT36JL1P52FMH009079, có ba ga, ốp nhựa đầu đèn trước sơn màu đỏ, đồng hồ Km bị bể, không có dàn đồ mủ và 01 (một) xe mô tô biển số: 52U2-7009, không có số khung và số máy, không bửng, màu sơn xanh, có ba ga, ốp nhựa đầu đèn bị bể, không có yên nệm xe.

- Anh Lê Văn T giao nộp: 01 (một) mô tơ điện, loại vỏ khía, công suất 2,5HP, có chữ TD trên máy, phần dây điện màu đỏ dài khoảng 02 mét, phía ngoài hộp điện có dán băng keo màu V; 01 (một) mô tơ điện, loại vỏ khía, công suất 2,5HP, có chữ MB trên máy, phần dây điện màu đỏ dài khoảng 01 mét được quấn băng keo màu đen; 01 (một) mô tơ điện, loại vỏ trơn, công suất 2,75HP, trên nắp hộp điện có ghi tên "Mào", phần dây điện màu V dài khoảng 10 cm được quấn băng keo màu đen.

- Anh Nguyễn Trọng H giao nộp: 01 (một) mô tơ điện, loại vỏ trơn, công suất 1,5 Kw, màu xanh; 01 (một) mô tơ điện, loại vỏ trơn, công suất 01 Kw, không sơn màu; 01 (một) cuộn lưới B40 đã ghỉ xét, cao 1,5 mét, nặng 50kg.

- Chị Phạm Thị Ngọc H giao nộp: 01 (một) can nhựa màu trắng, chứa 30 lít dầu DO.

- Anh M Chí D giao nộp: 01 (một) mô tơ điện, loại có khía, công suất 02HP, màu xám.

*** Xử lý đồ vật, tài liệu:**

Ngày 21/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 22 trả lại cho ông Đào Văn M 01 (một) can nhựa màu trắng, chứa 30 lít dầu DO.

Ngày 19/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 29 trả lại cho ông Nguyễn Minh P 01 (một) mô tơ điện, loại khía, có dây điện màu đỏ, kí hiệu TIFFANY 929603, công suất 03HP.

- Trả lại cho ông Huỳnh Thái H 01 (một) mô tơ điện, loại trơn, công suất 2,5HP, có chữ TD trên máy và 01 (một) mô tơ điện, loại vỏ trơn, công suất 2,75HP, trên nắp hộp điện có ghi tên "Mào", phần dây điện màu V dài khoảng 10 cm được quấn băng keo màu đen.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn S 01 (một) mô tơ điện, loại có khía, công suất 02HP, màu xám.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn C 01 (một) mô tơ điện, loại vỏ khía, công suất 2,5HP, có chữ TD trên máy, phần dây điện màu đỏ dài khoảng 02 mét, phía ngoài hộp điện có dán băng keo màu V và 01 (một) mô tơ điện, loại vỏ khía, công suất 2,5HP, có chữ MB trên máy, phần dây điện màu đỏ dài khoảng 01 mét được quấn băng keo màu đen.

- Trả lại cho ông Tống Thanh T 01 (một) mô tơ điện, loại vỏ trơn, công suất 1,5HP, màu xanh.

- Trả lại cho ông Phạm Chí T 01 (một) bồn nước bằng inox, màu bạc, nhãn hiệu Đại Thành, thể tích 500 lít, loại nằm ngang.

- Chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 66P1-544.86, số khung RLCS5C6308Y125796, số máy: 5C63-125796, không gương chiếu hậu, không bửng, xe đã cũ; 01 biển số xe mô tô có số 70L6-3645 và 01 giấy bán xe viết tay.

*** Kết quả kê biên tài sản:** Qua xác minh tài sản thì Trần Ngân G, Lê Văn G2, Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Cùi), Hồ Ngọc V, Lê Ngọc M và Lê Văn H không có tài sản nào giá trị nên không tiến hành kê biên.

*** Trách nhiệm dân sự:**

- Ông Nguyễn Minh P yêu cầu bồi thường số tiền 6.747.000 đồng.

- Ông Lê Văn M yêu cầu bồi thường số tiền 5.300.000 đồng.

- Ông Nguyễn Văn S yêu cầu bồi thường số tiền 2.375.000 đồng.

- Ông Đào Văn M yêu cầu bồi thường số tiền 4.500.000 đồng.

- Ông Đào Thanh P yêu cầu bồi thường số tiền 3.780.000 đồng.

- Bà Trần Thị H yêu cầu bồi thường số tiền 2.430.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị D yêu cầu bồi thường số tiền 2.925.000 đồng.

- Ông Nguyễn Văn Tí H yêu cầu bồi thường số tiền 2.767.000 đồng.

- Ông Huỳnh Thái H yêu cầu bồi thường số tiền 7.250.000 đồng.

- Ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu bồi thường số tiền 4.900.000 đồng.

- Ông Ngô Công D yêu cầu bồi thường số tiền 2.283.000 đồng.

- Ông Nguyễn Văn Quý yêu cầu bồi thường số tiền 1.480.000 đồng.

- Ông Nguyễn Thanh L yêu cầu bồi thường số tiền 3.433.000 đồng.

- Các bị hại ông Nguyễn Văn C, Tống Thanh T, Phạm Chí T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

- Những người mua tài sản của các bị cáo là chị Phạm Thị Ngọc H, bà Nguyễn Thị S, anh Lê Văn T không yêu cầu bồi thường.

- Anh Nguyễn Trọng H yêu cầu Trần Ngân G trả lại số tiền đã mua mô tơ là 600.000 đồng và yêu cầu Lê Ngọc M trả lại cho anh Hữu số tiền 1.000.000 đồng từ việc mua mô tơ và lưới B40.

- Anh M Chí D yêu cầu Trần Ngân G trả lại số tiền 800.000 đồng từ việc mua mô tơ.

* Đối với ông Ngô Thanh Tùng, ông Phạm Văn H, anh M Chí D, anh Nguyễn Trọng H, anh Lê Văn T, anh Trần Vũ H và bà Nguyễn Thị S mua tài sản của các bị cáo Trần Ngân G, Lê Văn G2, Hồ Ngọc V, Nguyễn Văn T, Lê Ngọc M, Lê Văn H nhưng không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh không xử lý là có căn cứ.

* Đối với người tên "Tư", tên "Trường" có hành vi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có của các bị can Trần Ngân G, Lê Văn G2, Hồ Ngọc V và người tên "Toàn" có hành vi trộm cắp tài sản do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, khi nào xác định được và có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

* Đối với hành vi mua bán ma túy của Trần Ngân G chỉ có lời khai của các bị cáo chưa đủ cơ sở xử lý và đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Ngân G, Lê Văn G2, Hồ Ngọc V, Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Cùi), Lê Ngọc M và Lê Văn H thì Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

* Đối với các tài sản các bị cáo khai nhận và đã thu hồi được gồm 01 mô tơ công suất 01 HP, có khía, màu bạc đã cũ và cuộn lưới B40 cao 1,5m, nặng 50kg, đã rỉ sét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã ra thông báo tìm chủ sở hữu, đến nay đã hết thời hạn thông báo nhưng vẫn chưa tìm được chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 115/CT-VKSTB, ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Lê Văn G2, Trần Ngân G và Hồ Ngọc V về tội "Trộm cắp tài sản" theo các điểm a, b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và các bị cáo Lê Ngọc M, Nguyễn Văn T và Lê Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Văn G2, Trần Ngân G, Hồ Ngọc V, Lê Ngọc M, Nguyễn Văn T và Lê Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị:

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngân G từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù;

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn G2 từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù;

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Ngọc V từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc M từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Cùi) 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Buộc các bị cáo bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lê Văn G2, Trần Ngân G, Hồ Ngọc V, Lê Ngọc M, Nguyễn Văn T và Lê Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố; đồng ý bồi thường thiệt hại cho các bị hại theo giá trị mà Hội đồng định giá trong tố tụng đã định giá; đồng ý bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Các bị cáo Lê Văn G2, Trần Ngân G, Hồ Ngọc V, Lê Ngọc M, Nguyễn Văn T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Bị cáo Lê Văn H không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định các bị cáo có tội: trong khoảng thời gian từ ngày 09/02/2021 đến cuối tháng 3/2021, Lê Văn G2, Trần Ngân G, Hồ Ngọc V, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Lê Ngọc M đã bạc bàn thống nhất với nhau thực hiện 22 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Tân Châu và huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh của những bị hại: Nguyễn Văn Đ, Huỳnh Thái H, Nguyễn Văn S, Đào Thanh P, Ngô Công D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Tí H, Lê Văn M, Nguyễn Thanh L, Tống Thanh T, Võ Văn Q, Nguyễn Thị D, Trần Thị H, Nguyễn Minh P, Đào Văn M, Phạm Chí T cụ thể như sau:

Lê Văn G2 thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản là mô tơ đưa cho Trần Ngân G bán, tài sản có giá trị 9.705.000 đồng; Lê Văn G2 và Lê Văn H thực hiện chung 02 vụ trộm cắp tài sản là mô tơ đưa cho Trần Ngân G bán, tài sản có giá trị 7.425.000 đồng; Lê Văn G2 cùng Nguyễn Văn T thực hiện chung 02 vụ trộm cắp tài sản là máy dầu và mô tơ, tài sản có giá trị 6.230.000 đồng; Lê Văn G2 cùng Nguyễn Văn T thực hiện chung 02 vụ trộm cắp tài sản là mô tơ đưa cho Trần Ngân G bán, tài sản có giá trị 3.813.000 đồng; Lê Văn G2 thực hiện riêng lẻ 01 vụ trộm cắp tài sản là ống nhựa, có bét phun nước có giá trị 1.480.000 đồng; Lê Văn G2 cùng Nguyễn Văn T, Hồ Ngọc V thực hiện chung 01 vụ trộm cắp tài sản là mô tơ có giá trị 4.930.000 đồng; Lê Văn H cùng Hồ Ngọc V thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản là 01 bộ máy nén có giá trị 2.925.000 đồng; Lê Văn H thực hiện 01 vụ trộm tài sản là một đầu máy nén cao áp hai vòi và đưa cho G bán có giá trị 3.433.000 đồng; Hồ Ngọc V thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản là 01 máy hàn điện và đưa cho Trần Ngân G bán có giá trị 2.800.000 đồng; Hồ Ngọc V thực hiện riêng lẻ 02 vụ trộm cắp tài sản là mô tơ điện và máy cắt cỏ có giá trị 5.267.000 đồng; Lê Ngọc M thực hiện riêng lẻ 03 vụ trộm cắp tài sản là bồn nước, tủ lạnh, xe mô tô Angle và dầu Do có giá trị 8.290.000 đồng; Lê Ngọc M thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản là mô tơ điện có giá trị 7.830.000 đồng, sau đó đưa cho Lê Văn G2 bán 01 máy mô tơ trị giá 2.430.000 đồng và đưa cho Trần Ngân G cất giữ để bán 01 mô tơ điện trị giá 2.700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt của từng bị cáo: Lê Văn G2 36.013.000 đồng, Trần Ngân G 34.776.000 đồng, Lê Văn H 13.783.000 đồng, Nguyễn Văn T 14.973.000 đồng, Hồ Ngọc V 15.922.000 đồng, Lê Ngọc M 21.020.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Lê Văn G2, Trần Ngân G, Hồ

Ngọc V, Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Cùi), Lê Văn H, Lê Ngọc M đã có đủ yếu tố cấu thành tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

Các bị cáo Lê Văn G2, Trần Ngân G, Hồ Ngọc V, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Lê Ngọc M khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, phân công nhiệm vụ, vai trò của từng người, trong đó các bị cáo Lê Văn G2, Hồ Ngọc V, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Lê Ngọc M đi tìm và thực hiện hành vi lấy trộm tài sản, sau đó đem về cho bị cáo Trần Ngân G bán nên hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ***"Có tổ chức"***; các bị cáo Lê Văn G2, Trần Ngân G và Hồ Ngọc V đều không có nghề ngH, thực hiện trên 05 vụ trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng và các bị cáo dùng tiền có được từ việc trộm cắp tài sản để làm nguồn sống chính nên các bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung **"Có tính chất chuyên ngH"**. Tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo Lê Văn G2, Trần Ngân G và Hồ Ngọc V được quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo Lê Ngọc M, Nguyễn Văn T và Lê Văn H được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 115/CT – VKSTB ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Lê Văn G2, Trần Ngân G và Hồ Ngọc V về tội "Trộm cắp tài sản" theo các điểm a, b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Ngọc M, Nguyễn Văn T và Lê Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo các điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, trong khoảng thời gian ngắn các bị cáo thực hiện liên tiếp nhiều vụ trộm cắp tài sản, trên nhiều địa phương khác nhau gây hoang mang và bức xúc trong quần chúng nhân dân đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải có mức án nghiêm đối với các bị cáo.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo thấy rằng:

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có tổ chức, trong đó bị cáo Trần Ngân G có vai trò cầm đầu, đồng thời là người thực hành; bị cáo đã thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do các bị cáo khác trộm cắp được 12 vụ, giá trị tài sản 34.776.000 đồng; bị cáo Lê Văn G2 cùng các bị cáo khác thực hiện 12 vụ trộm cắp tài sản và thực hiện riêng lẻ 01 vụ trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản 36.013.000 đồng; nên bị cáo G và bị cáo G2 phải chịu mức hình phạt ngang nhau và cao hơn các bị cáo còn lại.

Bị cáo V thực hiện cùng các bị cáo khác 03 vụ trộm cắp tài sản và thực hiện riêng lẻ 02 vụ trộm cắp tài sản, giá trị tài sản 15.922.000 đồng; bị cáo M thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản cùng các bị cáo khác và thực hiện riêng lẻ 03 vụ cắp tài sản, giá trị tài sản 21.020.000 đồng; bị cáo T cùng các bị cáo khác thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản, giá trị tài sản 14.973.000 đồng; bị cáo Lê Văn H thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, giá trị 13.783.000 đồng; nên các bị cáo M, T, V, H phải chịu mức hình phạt thấp

hơn bị cáo G và G2 nhưng phải tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

5.1 Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Lê Văn G2 và bị cáo Trần Ngân G mỗi bị cáo thực hiện 11 vụ trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng, bị cáo Lê Văn H và bị cáo Nguyễn Văn T mỗi bị cáo thực hiện 04 trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng; bị cáo Hồ Ngọc V thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng; bị cáo Lê Ngọc M thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng; nên các bị cáo G, G2, V, T, M, H bị áp dụng tình tiết tăng nặng ***"Phạm tội 02 lần trở lên"*** được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

5.2 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn G2, Trần Ngân G, Hồ Ngọc V, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Lê Ngọc M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Văn H nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên số tiền 2.000.000 đồng để khắc phục hậu quả và có ông nội là ông Lê Văn Hưỡng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, nên bị cáo H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Ngân G có tham gia đội tuần tra nhân dân tại ấp Bàu Bền, bà Nguyễn T là mẹ ruột của bị cáo G được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thạnh Bắc tặng giấy khen do đạt thành tích tốt trong phong trào "TDĐKXDĐSVH" ấp Bàu Bền các năm 2015 và 2018, năm 2014 được Ủy ban nhân dân xã Thạnh Bắc tặng giấy khen do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác tự quản; ông Trần Văn Tlà cha ruột bị cáo G được Ủy ban nhân dân xã Thạnh Bắc tặng giấy khen do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác tự quản từ năm 2008-2013; nên bị cáo G được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

5.3 Nhân thân: Bị cáo Trần Ngân G có 03 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Lê Văn G2 có 01 tiền sự về hành vi "trộm cắp tài sản", bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối tượng nghiện ma túy; bị cáo Hồ Ngọc V đã từng bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" và có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo Nguyễn Văn T 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Lê Ngọc M bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; điều đó thể hiện nhân thân của các bị cáo là xấu.

[6] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Văn G2, Trần Ngân G, Hồ Ngọc V, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Lê

Ngọc M cần áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có điều kiện kinh tế, không có nghề ngH ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Xét các bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại theo giá Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền đã mua tài sản; tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và cũng phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận và buộc các bị cáo bồi thường cụ thể như sau:

- Bị hại Nguyễn Văn Đ yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 4.900.000 đồng, tài sản của bị hại Đồng do bị cáo Lê Văn G2 thực hiện hành vi lấy trộm và bị cáo Trần Ngân G bán cho người khác, cả hai cùng hưởng lợi nên cần buộc mỗi bị cáo bồi thường cho ông Đồng 50% thiệt hại 4.900.000 đồng x 50% = 2.450.000 đồng;

- Bị hại Nguyễn Minh P yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản số tiền 6.747.000 đồng, trong đó bị cáo M lấy trộm 03 cái mô tơ (01 cái 2,5 HP trị giá 2.430.000 đồng, 02 cái mô tơ điện 03 HP mỗi cái trị giá 2.700.000 đồng, đã thu hồi được 01 cái mô tơ điện 03 HP) và 01 tủ lạnh hiệu SHARP trị giá 1.617.000 đồng. Bị cáo G2 giúp bị cáo M bán 01 cái mô tơ điện 2,5 HP nên bị cáo G2 và bị cáo M mỗi bị cáo phải bồi thường 50% giá trị tài sản 2.430.000 đồng x 50% = 1.215.000 đồng; bị cáo M làm mất 01 cái mô tơ 03 HP và thực hiện riêng lẻ vụ trộm tài sản là 01 tủ lạnh hiệu SHARP nên bị cáo M phải bồi thường cho bị hại Phương tổng số tiền 2.700.000 đồng + 1.617.000 đồng + 2.430.000 đồng x 50% = 5.532.000 đồng.

- Bị hại Lê Văn M yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gồm: 01 máy cắt cỏ, nhãn hiệu OSIMA SS411, màu đỏ, có công suất 1,45 KW trị giá 2.500.000 đồng do Hồ Ngọc V thực hiện riêng lẻ hành vi lấy trộm nên cần buộc bị cáo V bồi thường cho anh Lê Văn M số tiền 2.500.000 đồng. Đối với 01 máy hàn điện, nhãn hiệu MMA200 có giá trị 2.800.000 đồng do Hồ Ngọc V thực hiện hành vi lấy trộm và Trần Ngân G bán tài sản, cùng hưởng lợi do đó mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại Lê Văn M số tiền 1.400.000 đồng.

- Bị hại Nguyễn Văn S yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 2.375.000 đồng. Tài sản của bị hại Sáu do Lê Văn G2 và Lê Văn H cùng thực hiện hành vi lấy trộm, Trần Ngân G bán tài sản, các bị cáo cùng hưởng lợi nên cần buộc bị cáo G2 và G mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại Sáu số tiền 792.000 đồng, bị cáo H bồi thường số tiền 791.000 đồng.

- Bị hại Đào Văn M yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất là 01 xe mô tô loại Angle, màu xanh, biển số 70K7-1598 trị giá 4.500.000 đồng, tài sản của bị hại Minh do bị cáo Lê Ngọc M thực hiện riêng lẻ hành vi lấy trộm nên cần buộc bị cáo M bồi thường cho bị hại Đào Văn M số tiền 4.500.000 đồng.

- Bị hại Đào Thanh P yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất là 01 máy dầu hiệu D8, màu đỏ, có bánh xe kéo số tiền 3.780.000. Tài sản của bị hại Phú do Lê Văn G2 và Nguyễn Văn T cùng thực hiện hành vi lấy trộm, cùng hưởng lợi nên cần buộc mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại Phú số tiền 50% x 3.780.000 đồng = 1.890.000 đồng.

- Bị hại Trần Thị H yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất là 01 mô tơ điện, có khía tản nhiệt, công suất 2,5 HP số tiền 2.430.000. Tài sản của bị hại Hồng do Lê Văn G2 thực hiện hành vi lấy trộm và Trần Ngân G bán tài sản, cùng hưởng lợi nên cần buộc mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại Hồng số tiền 50% x 2.430.000 đồng = 1.215.000 đồng.

- Bị hại Nguyễn Thị D yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất là 01 bộ máy nén gồm: đầu máy màu đỏ, mô tơ hiệu Nakawa NK52, công suất 2,2 KW số tiền 2.925.000 đồng. Tài sản của bị hại Duyên do Hồ Ngọc V lấy trộm, Lê Văn H giúp V cất giấu tài sản nhưng H không hưởng lợi. Tại phiên tòa, bị cáo H đồng ý cùng bị cáo V bồi thường cho bị hại Duyên, trong đó bị cáo V bồi thường số tiền 1.463.000 đồng và bị cáo H bồi thường số tiền 1.462.000 đồng.

- Bị hại Nguyễn Văn Tí H yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất là 01 mô tơ điện, có công suất 2,5 HP, đầu nén, dây, sung bắn nước số tiền 2.767.000 đồng. Tài sản của bị hại Hon do Hồ Ngọc V thực hiện hành vi lấy trộm riêng lẻ nên cần buộc bị cáo V bồi thường cho bị hại Hon số tiền 2.767.000 đồng.

- Bị hại Huỳnh Thái H yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất là 01 mô tơ điện, có khía tản nhiệt, công suất 2,5HP (vụ thứ 3) số tiền 2.350.000 đồng, tài sản do Lê Văn G2 và Lê Văn H cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Trần Ngân G bán tài sản nên cần buộc mỗi bị cáo G2 và H bồi thường cho bị hại Hoàng số tiền 783.000 đồng và bị cáo G bồi thường số tiền 784.000 đồng. Đối với tài sản là 01 mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, công suất 2,5HP (vụ thứ 7) giá trị 2.450.000 đồng do Lê Văn G2 và Nguyễn Văn T cùng thực hiện hành vi lấy trộm, cùng hưởng lợi nên cần buộc mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại Hoàng số tiền 50% x 2.450.000 đồng = 1.225.000 đồng. Đối với tài sản là 01 mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, công suất 2,5HP (vụ thứ 20) giá trị 2.450.000 đồng do Lê Ngọc M lấy trộm, do đó cần buộc bị cáo M bồi thường cho bị hại Hoàng số tiền 2.450.000 đồng.

- Bị hại Ngô Công D yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất là 01 mô tơ điện, loại có khía tản nhiệt, công suất 02 HP, số tiền 2.283.000 đồng. Tài sản của bị hại Dũng do Nguyễn Văn T và Lê Văn G2 cùng thực hiện hành vi lấy trộm, Trần Ngân G bán tài sản, cùng hưởng lợi nên cần buộc các bị cáo T, G2, G mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại Dũng số tiền 761.000 đồng.

- Bị hại Nguyễn Văn Quý yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất là 47 ống nhựa có bét phun nước, loại bét chuồn chuồn, màu V số tiền 1.480.000 đồng. Tài sản của bị hại Quý do Lê Văn G2 thực hiện hành vi lấy trộm riêng lẻ nên cần buộc bị cáo G2 bồi thường cho bị hại Quý số tiền 1.480.000 đồng.

- Bị hại Nguyễn Thanh L yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị mất là 01 đầu máy nén cao áp hai vòi của Đài Loan, số tiền 3.433.000 đồng. Tài sản của bị hại Long do Lê Văn H thực hiện hành vi lấy trộm, Trần Ngân G bán tài sản, cùng hưởng lợi nên cần buộc bị cáo H bồi thường cho bị hại Long số tiền 1.716.000 đồng và bị cáo G bồi thường số tiền 1.717.000 đồng.

Các bị hại Nguyễn Văn C, Tống Thanh T và Phạm Chí T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên cần ghi nhận.

Anh Nguyễn Trọng H yêu cầu bị cáo Trần Ngân G trả số tiền mua mô tơ 600.000 đồng và Lê Ngọc M số tiền mua mô tơ và lưới B40 số tiền 1.000.000 đồng. Các bị cáo M và G đồng ý nên ghi nhận.

Anh M Chí D yêu cầu bị cáo Trần Ngân G trả số tiền mua mô tơ 800.000 đồng, bị cáo G đồng ý nên ghi nhận.

Những người mua tài sản của các bị cáo gồm chị Phạm Thị Ngọc H, Nguyễn Thị S và Lê Văn T không yêu cầu bồi thường nên ghi nhận.

Ghi nhận bị cáo Lê Văn H đã nộp số tiền 2.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Nin theo biên lai thu số 0000861 ngày 03/11/2021 để bồi thường thiệt hại cho các bị hại.

[9] Xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, đã cũ, số Imel: 350618541652819 của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng V, số Imel: 357334089879151 của Hồ Ngọc V; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 66H1-092.25, số khung RMNDCH6MN9H015819, số máy: VHLFM152FMHV00315819, không gương chiếu hậu, không bửng, xe đã cũ của Lê Văn G2; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen bạc, bị bể màn hình, số Imel: 352810/09/050880/1 của Lê Ngọc M; 01 xe mô tô không biển số, số khung: RRHWCH2RH6A004997, số máy VT36JL1P52FMH009079, có ba ga chở hàng, ốp nhựa đầu đèn trước sơn màu đỏ, đồng hồ Km bị bể, không có dàn đồ mủ của Lê Văn G2;01 xe mô tô biển số: 52U2-7009, không có số khung và số máy, không có bửng, màu sơn xanh, có ba ga chở hàng, ốp nhựa đầu đèn bị bể bung rời, không có yên nệm xe của Trần Ngân G; các tài sản nêu trên, các bị cáo dùng làm phương tiên liên lạc và phương tiện đi lại khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Kèm theo: 01 (một) Quyết định trưng cầu giám định số: 125 ngày 20/10/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên (bản chính); 01 (một) Kết luận giám định số: 1376 ngày 07/10/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (bản gốc); 03 (ba) bản ảnh giám định số khung, số máy xe (bản gốc).

- 01 bộ dàn mủ xe mô tô, loại Angel màu xanh gồm: 01 mặt nạ, hai cánh bửng, 02 ốp sườn đã bị bẻ gãy nhiều chỗ; 01 biển số xe mô tô có số 70B1-11525; không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 mô tơ điện, loại vỏ trơn, công suất 01HP, không sơn màu; 01 cuộn lưới B40 đã ghỉ xét, cao 1,5 mét, nặng 50kg; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu, đến nay đã hết thời hạn thông báo nhưng vẫn chưa tìm được chủ sở hữu nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Các vật chứng khác của vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên xử lý đúng theo quy định của pháp luật nên không đặt ra giải quyết.

[10] Đối với các ông Ngô Thanh Tùng, Phạm Văn H, M Chí D, Nguyễn Trọng H, Lê Văn T, Trần Vũ H và bà Nguyễn Thị S mua tài sản của Trần Ngân G, Lê Văn G2, Hồ Ngọc V, Nguyễn Văn T, Lê Ngọc M, Lê Văn H nhưng không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh không xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với người tên "Tư", tên "Trường" có hành vi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có của các bị can Trần Ngân G, Lê Văn G2, Hồ Ngọc V và người tên "Toàn" có hành vi trộm cắp tài sản do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, khi nào xác định được và có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[12] Đối với hành vi mua bán ma túy của Trần Ngân G chỉ trên cơ sở lời khai chưa đủ cơ sở xử lý và đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Ngân G, Lê Văn G2, Hồ Ngọc V, Nguyễn Văn T, Lê Ngọc M và Lê Văn H thì Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[13] Về án phí: Các bị cáo Trần Ngân G, Lê Văn G2, Hồ Ngọc V, Nguyễn Văn T, Lê Ngọc M và Lê Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm; bị cáo Trần Ngân G phải chịu 525.000 (năm trăm hai mươi lăm nghìn) đồng, bị cáo Lê Văn G2 phải chịu 590.000 (năm trăm chín mươi) đồng, bị cáo Hồ Ngọc V phải chịu 406.000 (bốn trăm lẻ sáu nghìn) đồng, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bị cáo Lê Ngọc M phải chịu 674.000 (sáu trăm bảy mươi bốn nghìn) đồng, bị cáo Lê Văn H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.1 Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ngân G 05 (năm) năm tù về tội "***Trộm cắp tài sản***". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 26/5/2021.

1.2 Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn G2 05 (năm) năm tù về tội "***Trộm cắp tài sản***". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 26/5/2021.

1.3 Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc V 04 (bốn) năm tù về tội "***Trộm cắp tài sản***". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 26/5/2021.

1.4 Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc M 03 (ba) năm tù về tội "***Trộm cắp tài sản***". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 04/6/2021.

1.5 Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Cùi) 03 (ba) năm tù về tội "***Trộm cắp tài sản***". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 26/5/2021.

1.6 Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 02 (hai) năm tù về tội "***Trộm cắp tài sản***". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 586, 589 Bộ luật Dân sự.

- Buộc các bị cáo Lê Văn G2 và Trần Ngân G có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Đ số tiền 4.900.000 (bốn triệu chín trăm nghìn) đồng; trong đó, bị cáo Lê Văn G2 bồi thường số tiền 2.450.000 (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng và bị cáo Trần Ngân G bồi thường số tiền 2.450.000 (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng;

- Buộc các bị cáo Lê Ngọc M và Lê Văn G2 có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Minh P số tiền 2.430.000 (hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng; trong đó, bị cáo Lê Ngọc M bồi thường số tiền 1.215.000 (một triệu hai trăm mười lăm nghìn) đồng và bị cáo Lê Văn G2 bồi thường số tiền 1.215.000 (một triệu hai trăm mười lăm nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo Lê Ngọc M bồi thường cho bị hại Nguyễn Minh P số tiền 4.317.000 (bốn triệu ba trăm mười bảy nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo Hồ Ngọc V bồi thường cho bị hại Lê Văn M số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo Hồ Ngọc V và bị cáo Trần Ngân G có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Lê Văn M số tiền 2.800.000 (hai triệu tám trăm nghìn) đồng; trong

đó, bị cáo Hồ Ngọc V bồi thường số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng và bị cáo bị cáo Trần Ngân G bồi thường số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

- Buộc các bị cáo Lê Văn G2, Lê Văn H và Trần Ngân G có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn S số tiền 2.375.000 (hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng; trong đó, bị cáo Lê Văn G2 và Trần Ngân G mỗi bị cáo bồi thường số tiền 792.000 (bảy trăm chín mươi hai nghìn) đồng, bị cáo Lê Văn H bồi thường số tiền 791.000 (bảy trăm chín mươi mốt nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo Lê Ngọc M bồi thường cho bị hại Đào Văn M số tiền 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng.

- Buộc các bị cáo Lê Văn G2 và Nguyễn Văn T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Đào Thanh P số tiền 3.780.000 (ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn) đồng; trong đó, bị cáo Lê Văn G2 bồi thường số tiền 1.890.000 (một triệu tám trăm bảy mươi nghìn) đồng và bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 1.890.000 (một triệu tám trăm bảy mươi nghìn) đồng;

- Buộc các bị cáo Lê Văn G2 và Trần Ngân G có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Trần Thị H số tiền 2.430.000 (hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng; trong đó, bị cáo Lê Văn G2 bồi thường số tiền 1.215.000 (một triệu hai trăm mười lăm nghìn) đồng và bị cáo Trần Ngân G bồi thường số tiền 1.215.000 (một triệu hai trăm mười lăm nghìn) đồng;

- Buộc các bị cáo Hồ Ngọc V và Lê Văn H có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Trần Thị Duyên số tiền 2.925.000 (hai triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn) đồng; trong đó, bị cáo Hồ Ngọc V bồi thường số tiền 1.463.000 (một triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn) đồng và bị cáo Lê Văn H bồi thường số tiền 1.462.000 (một triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn) đồng;

- Buộc bị cáo Hồ Ngọc V bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Tí H số tiền 2.767.000 (hai triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng.

- Buộc các bị cáo Lê Văn G2, Lê Văn H và Trần Ngân G có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Huỳnh Thái H số tiền 2.350.000 (hai triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng; trong đó, bị cáo Lê Văn G2 và bị cáo Lê Văn H mỗi bị cáo bồi thường số tiền 783.000 (bảy trăm tám mươi ba nghìn) đồng và bị cáo Trần Ngân G bồi thường số tiền 784.000 (bảy trăm tám mươi bốn nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo Lê Ngọc M bồi thường cho bị hại Huỳnh Thái H số tiền 2.450.000 (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Buộc các bị cáo Lê Văn G2 và Nguyễn Văn T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Huỳnh Thái H số tiền 2.450.000 (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng; trong đó, bị cáo Lê Văn G2 bồi thường số tiền 1.225.000 (một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng, bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 1.225.000 (một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn G2 và Trần Ngân G có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Ngô Công D số tiền 2.283.000 (hai triệu hai trăm tám mươi ba nghìn) đồng; trong đó, mỗi bị cáo bồi thường số tiền 761.000 (bảy trăm sáu mươi mốt nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo Lê Văn G2 bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Qúy số tiền 1.480.000 (một triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng.

- Buộc các bị cáo Lê Văn H và Trần Ngân G có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Thanh L số tiền 3.433.000 (ba triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn) đồng; trong đó, bị cáo H bồi thường số tiền 1.716.000 (một triệu bảy trăm mười sáu nghìn) đồng và bị cáo G bồi thường số tiền 1.717.000 (một triệu bảy trăm mười bảy nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo Trần Ngân G bồi thường cho anh Nguyễn Trọng H số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng và Lê Ngọc M bồi thường cho anh Nguyễn Trọng H số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

- Buộc bị cáo Trần Ngân G bồi thường cho anh M Chí D số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Trần Ngân G phải bồi thường tổng số tiền 10.519.000 (mười triệu năm trăm mười chín nghìn) đồng.

Bị cáo Lê Văn G2 phải bồi thường tổng số tiền 11.811.000 (mười một triệu tám trăm mười một nghìn) đồng.

Bị cáo Hồ Ngọc V phải bồi thường tổng số tiền 8.130.000 (tám triệu một trăm ba mươi nghìn) đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Cùi) phải bồi thường tổng số tiền 3.876.000 (ba triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn) đồng.

Bị cáo Lê Ngọc M phải bồi thường tổng số tiền 13.482.000 (mười ba triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn) đồng.

Bị cáo Lê Văn H phải bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 4.752.000 (bốn triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn) đồng. Ghi nhận bị cáo Lê Văn H đã nộp số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên lai thu số 0000861 ngày 03/11/2021. Bị cáo H còn phải bồi thường thêm số tiền 2.752.000 000 (hai triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, đã cũ, số imel: 350618541652819 của Nguyễn Văn T; 01 (một) điện

thoại di động hiệu Nokia, màu trắng V, số imel: 357334089879151 của Hồ Ngọc V; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 66H1-092.25, số khung RMNDCH6MN9H015819, số máy: VHLFM152FMH-V00315819, không gương chiếu hậu, không bửng, xe đã cũ của Lê Văn G2; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen bạc, bị bể màn hình, số Imel: 352810/09/050880/1 của Lê Ngọc M; 01 (một) xe mô tô không biển số, số khung: RRHWCH2RH6A004997, số máy VT36JL1P52FMH009079, có ba ga chở hàng, ốp nhựa đầu đèn trước sơn màu đỏ, đồng hồ Km bị bể, không có dàn đồ mủ của Lê Văn G2; 01 (một) xe mô tô biển số: 52U2-7009, không có số khung và số máy, không có bửng, màu sơn xanh, có ba ga chở hàng, ốp nhựa đầu đèn bị bể bung rời, không có yên nệm xe của Trần Ngân G; 01 (một) mô tơ điện, loại vỏ trơn, công suất 01HP, không sơn màu; 01 (một) cuộn lưới B40 bằng kim loại, đã ghỉ xét, cao 1,5 mét, cân nặng 50kg.

Kèm theo: 01 (một) Quyết định trưng cầu giám định số: 125 ngày 20/10/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên (bản chính); 01 (một) Kết luận giám định số: 1376 ngày 07/12/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (bản gốc); 03 (ba) bản ảnh giám định số khung, số máy xe (bản gốc).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ dàn mủ xe mô tô, loại Angel màu xanh gồm: 01 (một) mặt nạ, hai cánh bửng, 02 (hai) ốp sườn đã bị bẻ gãy nhiều chổ; 01 (một) biển số xe mô tô có số 70B1-115.25.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Ngân G phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 525.000 (năm trăm hai mươi lăm nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn G2 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 590.000 (năm trăm chín mươi nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Hồ Ngọc V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 406.000 (bốn trăm lẻ sáu nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Ngọc M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 674.000 (sáu trăm bảy mươi bốn nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV.TAT
- Sở tư pháp TN;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- Đội điều tra công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng công an huyện Tân Biên;
- Các bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Nguyên